

BÁO CÁO

Về việc tổng kết đánh giá 10 năm thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây không nung

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Căn cứ Công văn số 2471/BXD-VLXD ngày 25/5/2020 của Bộ Xây dựng về việc tổng kết đánh giá 10 năm thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây không nung;

Căn cứ Công văn số 2006/UBND-CNXD ngày 28/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc triển khai thực hiện Công văn số 2471/BXD-VLXD ngày 25/5/2020 của Bộ Xây dựng.

Sau khi nghiên cứu, tổng hợp số liệu từ địa phương, Sở Xây dựng Trà Vinh báo cáo về việc tổng kết đánh giá 10 năm thực hiện Chương trình phát triển vật liệu xây không nung, như sau:

I. Kết quả thực hiện Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Các văn bản, chính sách địa phương đã ban hành:

- Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh Trà Vinh phê duyệt chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất VLXKN, chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 06/9/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh phê duyệt phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 26/02/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình phát triển sản xuất VLXKN đến năm 2020 và lộ trình chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục và lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương (hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị, chuyển giao công nghệ tiên tiến để phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới).

- Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất VLXKN và chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Công văn số 41/SCT-QLCN ngày 20/01/2015 của Sở Công thương Trà Vinh về việc tuyên truyền kế hoạch chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn số 676/HD-SXD ngày 20/7/2016 của Sở Xây dựng Trà Vinh về sử dụng VLXKN trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Hướng dẫn số 851/HD-SXD ngày 10/8/2017 của Sở Xây dựng Trà Vinh về trình tự thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất VLXKN và chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Công văn số 513/SXD-QLXD ngày 15/5/2018 của Sở Xây dựng Trà Vinh về việc sử dụng VLXKN.

(Đính kèm các văn bản)

2. Tình hình đầu tư sản xuất VLXKN

2.1. Tình hình đầu tư

- Tổng số lượng dự án trên địa bàn tỉnh: 12 dự án.
- Chủ loại sản phẩm: Gạch block, gạch ống, gạch thẻ, gạch vỉa hè,...
- Tổng công suất: khoảng 125,2 triệu viên/năm.
- Công nghệ sản xuất: Việt Nam.

2.2. Tình hình sản xuất

- Sản lượng thực tế: khoảng 112,0 triệu viên/năm.
- Chất lượng sản phẩm: Đạt các yêu cầu theo quy định tại TCVN 6477:2016 Gạch bê tông.
- Mức độ phát huy công suất các dự án đã đầu tư: khoảng 89,6%.

2.3. Tình hình tiêu thụ, sử dụng VLXKN

- Sản lượng sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đều được tiêu thụ hết, thị trường tiêu thụ bao gồm cả trong và ngoài tỉnh.
- Các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước đều sử dụng VLXKN, các công trình vốn khác vẫn còn sử dụng gạch đất sét nung truyền thống.
- Tỷ lệ sử dụng gạch không nung của công trình sử dụng vốn nhà nước gần như là 100% đảm bảo phù hợp theo Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012, Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08/12/2017 của Bộ Xây dựng.

3. Hoạt động chế tạo dây chuyền, thiết bị để sản xuất VLXKN

- Trên địa bàn tỉnh không có các hoạt động chế tạo dây chuyền, thiết bị để sản xuất VLXKN, dây chuyền, thiết bị để sản xuất VLXKN chủ yếu được mua về từ tỉnh khác.

- Hầu hết các cơ sở sản xuất VLXKN đến nay vẫn hoạt động bình thường.

4. Tình hình xóa bỏ lò gạch thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 27 lò sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công của 16 cơ sở, tập trung chủ yếu tại huyện Càng Long.

- Thực hiện Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh và Hướng dẫn số 851/HD-SXD ngày 10/8/2017 của Sở Xây dựng Trà Vinh, hiện nay, huyện Càng Long đã phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện việc khảo sát, kê biên và đang thẩm định, lập hồ sơ báo cáo cấp thẩm quyền để bố trí kinh phí hỗ trợ 27 lò gạch của 16 cơ sở sản xuất, trong đó, tổng số tiền hỗ trợ phá dỡ lò là 495.000.000 đồng, tổng số tiền hỗ trợ đời số cho người lao động là 506.520.000 đồng.

- Ngoài ra, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công thương Trà Vinh cũng đã hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị trong dây chuyền sản xuất gạch xi măng cốt liệu, gạch bê tông cho 03 cơ sở sản xuất VLXKN trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền là 3.340.000.000 đồng, nhằm tạo điều kiện cho các cơ sở đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm.

(Đính kèm danh sách và mức kinh phí hỗ trợ)

5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh không còn sử dụng đất nông nghiệp để sản xuất gạch đất sét nung, nguồn nguyên liệu của các cơ sở sản xuất gạch tuynel được vận chuyển về từ các tỉnh lân cận và bãi chứa bùn nạo vét từ dự án luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông Hậu.

- Tất cả các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung đến nay đều đã dừng hoạt động, nhận hỗ trợ tháo dỡ lò, hỗ trợ ổn định đời sống cho người lao động từ nguồn ngân sách địa phương, một số cơ sở chuyển sang sản xuất VLXKN hoặc sản xuất gạch tuynel với công nghệ tiên tiến.

II. Đánh giá tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Các cơ quan có thẩm quyền chưa ban hành đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hướng dẫn trong việc sản xuất, thi công và nghiệm thu cho từng loại VLXKN cụ thể.

- Nhiều đơn vị tư vấn thiết kế chưa quan tâm, chưa nêu rõ các chỉ dẫn kỹ thuật về việc sử dụng VLXKN trong hồ sơ thiết kế như: chủng loại, kích thước, cường độ nén, độ thấm nước, hút nước, việc xử lý các mối liên kết giữa tường xây và các cấu kiện khác.

- Chất lượng từng lô hàng của các cơ sở sản xuất chưa đồng nhất, việc vận chuyển, bốc xếp không đúng quy trình làm ảnh hưởng đến chất lượng vật liệu khi đưa vào thi công.

- Tay nghề thợ xây từng lúc chưa đáp ứng các yêu cầu thi công của VLXKN, một số đơn vị giám sát còn nhiều hạn chế trong việc giám sát nghiệm thu vật liệu đầu vào, công tác xây, trát, bảo dưỡng tường xây.

- Tâm lý người sử dụng còn rất e ngại, ưa chuộng sử dụng gạch nung truyền thống vì giá thành rẻ, chất lượng tốt, một số công trình sử dụng VLXKN vẫn còn có hiện tượng nứt, gây ảnh hưởng đến tâm lý người sử dụng.

III. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

- Tập trung công tác tuyên truyền đến toàn thể xã hội thực hiện Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung đến ưu điểm của VLXKN và tác hại của việc sử dụng gạch nung truyền thống đến môi trường, an ninh lương thực.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, có biện pháp xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu xây không đúng theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, đảm bảo có đầy đủ các chỉ dẫn kỹ thuật về sử dụng VLXKN, tiếp tục có văn bản hướng dẫn các chủ đầu tư trong công tác thiết kế, thi công, nghiệm thu về sử dụng VLXKN, tỷ lệ, vị trí sử dụng các loại VLXKN, gạch nung truyền thống theo quy định của pháp luật.

IV. Kiến nghị

- Bộ Xây dựng ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hướng dẫn trong việc sản xuất, thi công và nghiệm thu cho từng loại VLXKN cụ thể.

- Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016, để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có đủ điều kiện đầu tư dây chuyền, công nghệ sản xuất các loại VLXKN, gạch tuynel theo hướng hiện đại nhằm sản xuất các sản phẩm đạt chất lượng, giảm giá thành, nhằm khuyến khích các chủ đầu tư sử dụng.

Sở Xây dựng Trà Vinh báo cáo Bộ Xây dựng tổng hợp, đánh giá./. *TKM*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở (b/c);
- Website Sở;
- Lưu: VT, P.QLXD.

GIÁM ĐỐC



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hùng